

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn xã Thượng Nhật

Thực hiện Kế hoạch số 176/KH-UBND, ngày 24 tháng 8 năm 2021 của UBND huyện Nam Đông về thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021 - 2030, UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn xã Thượng Nhật với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác xã hội tại các cấp, các ngành phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của xã theo từng giai đoạn; nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng, hiện đại và góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2025

- Ít nhất có 40% số cán bộ xã, thôn được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội;

- Phần đầu 90% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực.

b) Giai đoạn 2026 - 2030

- Ít nhất có 50% số cán bộ xã, thôn được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội;

- Phần đầu 100% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội

- Tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn, quy định của trung ương về phát triển công tác xã hội, dịch vụ công tác xã hội theo quy định;

- Tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện chức danh nghề nghiệp viên chức công tác xã hội của các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, hệ thống tư pháp và ngành Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Tổ chức thực hiện áp dụng ngạch, bậc lương, phụ cấp ưu đãi theo nghề và chế độ phụ cấp đặc thù khác đối với công chức, viên chức công tác xã hội phù hợp với đặc thù nghề nghiệp, bảo đảm tương quan giữa các ngành, nghề theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Trung ương;

- Tuyên truyền, khuyến khích xã hội hóa, tăng cường thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia phát triển công tác xã hội trợ giúp cho các đối tượng yếu thế và người dân.

2. Phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội

- Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong các ngành, lĩnh vực và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân được phép thành lập theo hướng thực hiện trợ giúp toàn diện, bền vững;

- Hỗ trợ đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị cho các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội đạt tiêu chuẩn theo quy định; đảm bảo có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

- Hỗ trợ các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh, mô hình gia đình và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn... Trong đó:

+ Giai đoạn 2021 - 2025, hỗ trợ xây dựng mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện tại cơ sở trợ giúp xã hội, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh, mô hình gia đình và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng;

+ Giai đoạn 2026 - 2030, hỗ trợ triển khai nhân rộng các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh, mô hình gia đình và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cộng đồng.

3. Rà soát, sắp xếp phân công cán bộ, công chức làm công tác xã hội tại hệ thống tư pháp, các cơ sở giáo dục, Trạm Y tế và các thôn; trong đó, ưu tiên các lĩnh vực trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, hỗ trợ phạm nhân hoàn lương và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc khác.

4. Cử cán bộ, công chức làm công tác xã hội tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội do cấp tỉnh tổ chức.

5. Đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội; đặc biệt là công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, Y tế, giáo dục, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, trong đó tập trung:

- Điều tra, rà soát, phân loại cán bộ, công tác viên công tác xã hội; các đối tượng và dịch vụ công tác xã hội;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công tác viên công tác xã hội bảo đảm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và chính sách, pháp luật về công tác xã hội.

6. Tuyên truyền, thông tin nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác xã hội

- Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí công tác xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đối tượng yếu thế khác;

- Tiếp nhận tài liệu hướng dẫn kỹ năng công tác xã hội cho cán bộ, công chức, công tác viên làm công tác xã hội do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp (nếu có);

- Tham gia các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác xã hội cho cán bộ, công chức, do cấp tỉnh, huyện tổ chức (nếu có).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí từ ngân sách Nhà nước được phân bổ trong dự toán hàng năm của đơn vị; các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, đề án, dự án liên quan khác để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo phân cấp của Pháp luật về ngân sách Nhà nước.

2. Kinh phí từ các nguồn đóng góp, hỗ trợ hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VHXXH phụ trách Lao động xã hội

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn xã;

- Phối hợp với các ngành liên quan xây dựng mạng lưới tổ chức cung cấp các dịch vụ công tác xã hội và mạng lưới công tác viên công tác xã hội theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Triển khai hỗ trợ các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, hệ thống tư pháp, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, ngôi nhà tạm lánh;

- Phối hợp với Công chức Văn hóa - Thông tin xã xây dựng nội dung, chương trình truyền thông đẩy mạnh công tác truyền thông đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân về Chương trình phát triển công tác xã hội;

- Phối hợp với Văn phòng – Thống kê xây dựng Kế hoạch cử cán bộ, công chức, chuyên trách và bán chuyên trách tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xã hội và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

- Phối hợp với các ngành liên quan vận động các nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và tham mưu UBND xã bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình trên địa bàn xã;

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn xã trong dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về đầu tư công; hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định.

3. Nhà trường

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng mạng lưới nhân viên công tác xã hội tại trường học trên địa bàn xã và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác xã hội trong trường học;

- Triển khai mô hình công tác xã hội trong trường học để bảo vệ trẻ em khỏi mọi hình thức xâm hại và bạo lực; hỗ trợ nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và hoàn thành chương trình học tại trường; tham mưu UBND xã các văn bản về công tác xã hội trong lĩnh vực giáo dục.

4. Công an xã: Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển công tác xã hội của ngành.

5. Công chức Tư pháp – Hộ tịch: Phối hợp với các ngành liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác xã hội; rà soát, đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới văn bản theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật về phát triển công tác xã hội trên địa bàn xã và trong lĩnh vực tư pháp.

6. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện các văn bản quy định về công tác xã hội trong lĩnh vực y tế và các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao; nghiên cứu, rà soát, đề xuất xây dựng mô hình công tác xã hội trong bệnh viện;

- Tham mưu UBND xã các văn bản về công tác xã hội trong lĩnh vực y tế; tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ công tác xã hội trong ngành y tế; đẩy mạnh kết nối phối hợp triển khai công tác xã hội giữa các cơ sở y tế trên địa bàn với các cơ sở trợ giúp xã hội, các hội, ban ngành, đoàn thể liên quan; tiếp tục nhân rộng mô hình phòng/tổ công tác xã hội trong cơ sở y tế tuyến huyện trở lên.

7. Các thôn

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã và căn cứ tình hình thực tế tại thôn chủ động thực hiện Kế hoạch cụ thể Chương trình phát triển công tác xã hội trong phát triển kinh tế - xã hội của thôn;

- Rà soát nhu cầu cần đào tạo, đào tạo lại cán bộ của thôn mình làm công tác xã hội; trên cơ sở đó đề xuất, đăng ký nhu cầu, số lượng cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác xã hội trên địa bàn;

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cộng tác viên công tác xã hội; tuyên truyền, phổ biến làm thay đổi nhận thức trong đoàn viên, hội viên về công tác xã hội; tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên tình nguyện tham gia công tác xã hội.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các ngành liên quan và các thôn

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế và các nội dung tại Kế hoạch này để xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện phù hợp;

- Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch định kỳ 6 tháng (trước 10/6), hàng năm (trước 20/11), sơ kết 5 năm vào năm 2025 và tổng kết vào cuối năm 2030 về UBND xã để tổng hợp.

2. Công chức VHXH phụ trách Lao động xã hội: Chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện của các ngành liên quan và các thôn về các nội dung của Kế hoạch; tham mưu UBND xã báo cáo định kỳ hàng năm (6 tháng và năm), sơ kết 5 năm vào năm 2025 và tổng kết vào cuối năm 2030 .

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo UBND xã xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐ-TB&XH;
- TT-Đảng ủy;
- TT-HĐND xã;
- CT,PCT-UBND xã;
- Các ngành đoàn thể xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Báp